

Số: 2259/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Đăng kiểm Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/ĐU ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Đăng kiểm Việt Nam là tổ chức trực thuộc Bộ Xây dựng, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về đăng kiểm đối với phương tiện giao thông, các tổng thành, hệ thống, linh kiện, phụ tùng của phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng, công-te-nơ sử dụng trong giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, phương tiện hoạt động trong cảng hàng không, sân bay (sau đây gọi tắt là phương tiện, thiết bị giao thông vận tải) và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển, máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá); tổ chức thực hiện công tác đăng kiểm về chất lượng an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường, an toàn lao động đối với các loại phương tiện, thiết bị nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Cục Đăng kiểm Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước, có trụ sở đặt tại Thành phố Hà Nội.

3. Cục Đăng kiểm Việt Nam có tên giao dịch bằng tiếng Anh là: VIETNAM REGISTER, viết tắt là: VR.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì soạn thảo đề Bộ trưởng Bộ Xây dựng (sau đây viết tắt là Bộ trưởng) trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các chương trình, đề án phát triển về đăng kiểm đối với phương tiện, thiết bị giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển thuộc phạm vi quản lý.

2. Chủ trì soạn thảo trình đề Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về đăng kiểm.

3. Chủ trì soạn thảo trình đề Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền thẩm định, công bố tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về:

a) Phương tiện, thiết bị giao thông vận tải; phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển, máy, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động;

b) Cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển, phương tiện thủy nội địa;

c) Cơ sở kiểm định an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển và các phương tiện, thiết bị, công trình khác; cơ sở bảo hành, bảo dưỡng xe cơ giới theo quy định của pháp luật;

d) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với phương tiện giao thông theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng ban hành danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện, kiểm tra thực hiện, rà soát và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đăng kiểm; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Cục.

6. Thực thi pháp luật về công tác đăng kiểm chất lượng an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, an toàn lao động đối với phương tiện, thiết bị giao thông vận tải; phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển; phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng; máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá) và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên dùng, bao gồm:

a) Thẩm định thiết kế kỹ thuật trong sản xuất, lắp ráp, đóng mới, sửa chữa, hoán cải, nhập khẩu phương tiện, thiết bị giao thông vận tải; phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng; phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải theo quy định của pháp luật;

b) Kiểm tra, kiểm định, đánh giá, thử nghiệm, cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong chế tạo, sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, hoán cải (cải tạo), nhập khẩu, lưu thông trên thị trường, xuất khẩu và khai thác sử dụng các loại phương tiện, thiết bị giao thông vận tải, phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển; thừa nhận, công nhận, chấp nhận trong hoạt động chứng nhận, thử nghiệm chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các loại phương tiện, thiết bị giao thông vận tải, phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển theo các quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tham gia hoặc là thành viên;

c) Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và phòng ngừa ô nhiễm môi trường cho tàu biển nước ngoài theo thông lệ quốc tế hoặc theo quy định của pháp luật;

d) Kiểm định các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt, sử dụng trên các loại phương tiện giao thông vận tải và các công trình trên biển phục vụ thăm dò, khai thác dầu khí; hệ thống đường ống dẫn dầu, khí đốt trên biển; các phương tiện, thiết bị xếp dỡ có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong cảng biển, cảng hàng không, sân bay, cảng, bến thủy nội địa, cơ sở đóng mới, sửa chữa tàu thủy, phương tiện giao thông đường sắt;

đ) Đánh giá và cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng, bảo vệ môi trường theo yêu cầu của các tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

e) Ủy quyền cho tổ chức đăng kiểm kiểm định, phân cấp và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật về an toàn hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường cho tàu biển Việt Nam, phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển. Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận phù hợp cho máy, thiết bị, vật tư sử dụng cho tàu biển, phương tiện thủy nội địa, phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác vận chuyển trên biển;

g) Hướng dẫn và giám sát các tổ chức đăng kiểm trong nước và nước ngoài thực hiện công tác đăng kiểm phương tiện, thiết bị giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển theo quy định của pháp luật;

h) Triển khai tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, việc kiểm tra, kiểm định, thử

nghiệm, chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của phương tiện, thiết bị giao thông vận tải; phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên dùng sử dụng trong giao thông vận tải;

i) Xây dựng danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong lĩnh vực giao thông vận tải trình Bộ Xây dựng thẩm định gửi cơ quan có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn thực hiện quy trình kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng; kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng; cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định;

k) Kiểm tra, giám sát, thử nghiệm, chứng nhận việc tuân thủ định mức tiêu thụ năng lượng đối với phương tiện giao thông vận tải;

l) Tổ chức thu, nộp phí sử dụng đường bộ; thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí, giá dịch vụ liên quan đến công tác đăng kiểm theo quy định của pháp luật.

7. Giám định tư pháp, giám định trạng thái kỹ thuật phương tiện, thiết bị giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia điều tra sự cố, tai nạn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

9. Xây dựng trình Bộ trưởng công tác hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về đăng kiểm; tham mưu xây dựng, đàm phán, thừa nhận, công nhận, ký kết, gia nhập các điều ước quốc tế về phương tiện, thiết bị giao thông vận tải, phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển; ký kết các thỏa thuận hợp tác với các tổ chức quốc tế về đăng kiểm; tổ chức thực hiện các hoạt động về hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về đăng kiểm theo phân cấp quản lý.

10. Tham gia kiểm tra, đánh giá cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy theo đề nghị của Sở Xây dựng ở các địa phương theo quy định của pháp luật.

11. Xác nhận và thông báo năng lực kỹ thuật cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa theo quy định của pháp luật; đánh giá công nhận năng lực các cơ sở thử nghiệm, cung cấp dịch vụ kiểm tra, thử trang thiết bị an toàn và cơ sở chế tạo liên quan đến chất lượng an toàn kỹ thuật và phòng ngừa ô nhiễm môi trường tàu biển, phương tiện thủy nội địa theo quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

12. Phối hợp thẩm định báo cáo đánh giá an toàn hệ thống đường sắt đô thị của tổ chức chứng nhận theo quy định của pháp luật.

13. Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng ban hành quy định tiêu chuẩn đăng kiểm viên (kiểm định viên), nhân viên nghiệp vụ. Xây dựng, ban hành chương trình tập huấn nghiệp vụ cho đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, sát hạch, cấp, công nhận, thu hồi chứng chỉ chuyên môn đối với đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ theo quy định. Tổ chức đánh giá, chứng nhận quy trình hàn, kiểm tra tay nghề, cấp giấy chứng nhận cho thợ hàn của cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phương tiện thủy.

14. Tổ chức việc in, cấp phát phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định, quản lý hồ sơ trong hoạt động đăng kiểm theo quy định của pháp luật.

15. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quyết định đầu tư, chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư của Cục Đăng kiểm Việt Nam theo phân công, phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng.

16. Tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao, áp dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực đăng kiểm; xây dựng, triển khai các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu, bảo đảm dịch vụ thông tin phục vụ quản lý nhà nước và đáp ứng nhu cầu của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đăng kiểm theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các hoạt động về dịch vụ công theo quy định của pháp luật.

18. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính của Cục theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước của Bộ Xây dựng.

19. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

20. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức, người lao động; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Cục; đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Cục.

21. Quản lý tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

22. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Các tổ chức giúp việc Cục trưởng:

a) Văn phòng;

b) Phòng Tổ chức cán bộ;

- c) Phòng Khoa học công nghệ - Hợp tác quốc tế;
- d) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- đ) Phòng Pháp chế;
- e) Phòng Công nghệ thông tin;
- g) Phòng Tàu biển và Công trình biển;
- h) Phòng Phương tiện thủy nội địa;
- i) Phòng Phương tiện giao thông đường bộ;
- k) Phòng Phương tiện giao thông đường sắt.

2. Các chi cục đăng kiểm trực thuộc:

- a) Chi cục Đăng kiểm Hải Phòng;
- b) Chi cục Đăng kiểm Đà Nẵng;
- c) Chi cục Đăng kiểm Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc:

- a) Trung tâm Thử nghiệm xe cơ giới;
- b) Trung tâm Thử nghiệm khí thải phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;
- c) Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông đường bộ và đường sắt;
- d) Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy và công trình biển.

Bộ trưởng quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các chi cục đăng kiểm, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam, chi cục đăng kiểm và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức còn lại thuộc Cục.

Điều 4. Lãnh đạo Cục Đăng kiểm Việt Nam

1. Cục Đăng kiểm Việt Nam có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng.

Số lượng Phó Cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và của Bộ Xây dựng.

Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam do Bộ trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo quy định của pháp luật.

Phó Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam do Bộ trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đăng kiểm

Việt Nam.

2. Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục. Phó Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

3. Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 12/QĐ-BXD ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

2. Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ Xây dựng;
- Công đoàn Xây dựng Việt Nam;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng;
- Các Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch – Kiến trúc;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, TCCB (TTA).

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh